

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 79/2021/HS-ST

Ngày 23-8-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thor.

Bà Tô Thị Liễu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2021 đối với:

Bị cáo **Đoàn Văn L**; sinh ngày 08/11/1990 tại Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 03/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Đoàn Quang B (đã chết) và bà Đàm Thị M, sinh năm 1959; có vợ là: Nguyễn Thị T, sinh năm 1990; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 09/7/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 27/2017/HSST, bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù ngày 11/10/2017 và chấp hành xong trách nhiệm dân sự, án phí ngày 07/7/2017. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/6/2021 đến ngày 17/6/2021 chuyển tạm giam đến nay. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

- Ông Vũ Trung B, sinh năm 1964; (vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1973; (vắng mặt)

Đều cư trú tại: Thôn V, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 09 giờ 45 phút ngày 14/6/2021, Đoàn Văn L thuê xe ôm của người không biết tên, tuổi, địa chỉ đi từ thôn B, xã N đến khu vực cổng Bệnh viện đa khoa Thái Ninh thuộc xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình. Sau đó L đi bộ về hướng chợ Phố thuộc xã D, huyện T, tỉnh Thái Bình gặp và mua được 07 gói Heroine với giá 600.000 đồng của một người phụ nữ khoảng 40 tuổi nhưng không biết tên và địa chỉ. L cầm số Heroine vừa mua được trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ tìm bắt xe về nhà. Đến 10 giờ cùng ngày, L đang đi bộ trên đường thuộc thôn V, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác của Công an huyện Thái Thụy phát hiện. Tại đây, trước sự chứng kiến của ông Vũ Trung B và bà Nguyễn Thị C, tổ công tác kiểm tra thu giữ trong lòng bàn tay phải của L 07 gói được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, mở ra bên trong cả 07 gói đều có chất bột màu trắng dạng cục (niêm phong mẫu số A1), L khai đó là Heroine mua về để sử dụng cho bản thân. Sau đó, tổ công tác đưa L và mời những người chứng kiến về trụ sở Công an xã Thái Hưng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L và biên bản niêm phong vật chứng. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của L nhưng không thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 230/KLGD-PC09 ngày 15/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Vật chứng trong phong bì niêm phong mẫu số A1 là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,2941 gam”. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 75/CT-VKSTT ngày 05/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Đoàn Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trong bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Đoàn Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo không tranh luận đối với đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã

thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái lập ngày 14/6/2021 (bút lục số 47-49); Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến là ông Vũ Trung B và bà Nguyễn Thị C (bút lục số 70-77); bản kết luận giám định số 230/KLGĐ- PC09 ngày 15/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 55). Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với các chứng cứ nêu trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 10 giờ ngày 14/6/2021, tại đường thôn V, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình, Đoàn Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2941 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an huyện Thái Thụy bắt quả tang. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Đoàn Văn L đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy - Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo Đoàn Văn L là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của

bị cáo, có như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với chính sách khoan hồng của Nhà nước ta, tạo điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành người có ích cho xã hội. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, trước khi bị bắt, bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn L 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 14/6/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,2431 gam Heroine thu giữ của bị cáo Đoàn Văn L hoàn trả sau giám định và toàn bộ bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 230/KLGD-PC09.

(Vật chứng trên đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/8/2021).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đoàn Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đoàn Văn L có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 23/8/2021.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND h. Thái Thụy và tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan thi hành án hình sự, Nhà tạm giữ Công an huyện Thái Thụy;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Hà